

PGS. TS. VÕ VĂN NHỊ

Đại học Kinh tế TP.HCM - Khoa Kế toán - Kiểm toán

22 CHUẨN MỨC KẾ TOÁN VÀ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP

(ĐƯỢC BIÊN SOẠN TRÊN CƠ SỞ THAM KHẢO
CÁC VĂN BẢN PHÁP QUY MỞI NHẤT VỀ KẾ TOÁN)



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

**22 CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VÀ
KẾ TOÁN TÀI CHÍNH
CHO DOANH NGHIỆP**

PGS. TS. VÕ VĂN NHI
Đại học Kinh tế TP.HCM - Khoa Kế toán - Kiểm toán

22 CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VÀ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP

(ĐƯỢC BIÊN SOẠN TRÊN CƠ SỞ THAM KHẢO
CÁC VĂN BẢN PHÁP QUY MỚI NHẤT VỀ KẾ TOÁN)

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM HỌC TẬP**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

22 CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VÀ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP

PGS. TS. VÕ VĂN NHỊ

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN ĐÌNH THIÊM

Biên tập : TRẦN NAM ANH

Bìa : THANH TUẤN

Sửa bản in : HIẾU ANH

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Mã số $\frac{03-25}{7-3}$

In 1.000 bản, khổ 19 x 27 cm tại Công ty in Bao bì & xuất nhập khẩu tổng hợp. Địa chỉ: Ibis Hồng Diệu TP. Q.4, TP. Hồ Chí Minh. Số xuất bản: 03-321/XB-QLXB do Cục xuất bản cấp ngày 24-03-2005. In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2005.

Lời nói đầu

Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam đã được nghiên cứu và ban hành, tính cho đến nay đã được 22 chuẩn mực, sắp đến sẽ tiếp tục ban hành thêm một số chuẩn mực còn lại. Như vậy trong tương lai không xa, hệ thống chuẩn mực kế toán quốc gia sẽ được xây dựng hoàn chỉnh và áp dụng thống nhất trong nền kinh tế.

Việc ban hành hệ thống chuẩn mực kế toán quốc gia có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống kế toán doanh nghiệp để phù hợp các yêu cầu phát triển của đất nước, phù hợp với yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng, đặc biệt là phù hợp với thông lệ quốc tế mà qua đó sẽ giúp cho kế toán DNVN có được tiếng nói chung với các quốc gia trên thế giới.

Thực hiện kế toán tài chính phải đặt trên cơ sở tuân thủ các quy định của chuẩn mực thì thông tin do nó cung cấp mới bảo đảm được độ tin cậy cần thiết, mới tạo ra được chất lượng thông tin phù hợp và đáp ứng được nhu cầu sử dụng của các đối tượng khác nhau bên trong cũng như bên ngoài doanh nghiệp, bên trong cũng như bên ngoài phạm vi của quốc gia.

Mặc dù khi ban hành các chuẩn mực thì bên cạnh đó còn có các Thông tư hướng dẫn thực hiện kế toán tài chính theo quy định của chuẩn mực. Tuy nhiên do việc ban hành chuẩn mực kéo dài trong nhiều năm liên quan đến nhiều đối tượng kế toán khác nhau nên các Thông tư hướng dẫn không thể bảo đảm tính hệ thống, gây khó khăn cho người nghiên cứu, tìm hiểu và thực hành kế toán.

*Xuất phát từ thực trạng này, chúng tôi biên soạn cuốn **22 CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VÀ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP** để hệ thống hóa các vấn đề chuyên môn cần thiết cho giáo viên, sinh viên chuyên ngành kế toán và nhu cầu thực hành cho người làm kế toán ở các doanh nghiệp.*

Do vấn đề trình bày khá rộng, trong tình hình có nhiều thay đổi về kế toán nên cuốn sách không thể tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong sự đóng góp và xây dựng của quý độc giả.

TÁC GIẢ

HỆ THỐNG CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VIỆT NAM

CHUẨN MỤC SỐ 01 CHUẨN MỤC CHUNG

*(Ban hành và công bố theo Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC
ngày 31 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

QUY ĐỊNH CHUNG

01. Mục đích của chuẩn mực này là quy định và hướng dẫn các nguyên tắc và yêu cầu kế toán cơ bản, các yếu tố và ghi nhận các yếu tố của báo cáo tài chính của doanh nghiệp, nhằm:
- Làm cơ sở xây dựng và hoàn thiện các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán cụ thể theo khuôn mẫu thống nhất;
 - Giúp cho doanh nghiệp ghi chép kế toán và lập báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán đã ban hành một cách thống nhất và xử lý các vấn đề chưa được quy định cụ thể nhằm đảm bảo cho các thông tin trên báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý;
 - Giúp cho kiểm toán viên và người kiểm tra kế toán đưa ra ý kiến về sự phù hợp của báo cáo tài chính với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán;
 - Giúp cho người sử dụng báo cáo tài chính hiểu và đánh giá thông tin tài chính được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.
02. Các nguyên tắc, yêu cầu kế toán cơ bản và các yếu tố của báo cáo tài chính quy định trong chuẩn mực này được quy định cụ thể trong từng chuẩn mực kế toán, phải được áp dụng đối với mọi doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong phạm vi cả nước.

Chuẩn mực này không thay thế các chuẩn mực kế toán cụ thể. Khi thực hiện thì căn cứ vào chuẩn mực kế toán cụ thể. Trường hợp chuẩn mực kế toán cụ thể chưa quy định thì thực hiện theo Chuẩn mực chung.

NỘI DUNG CHUẨN MỤC

CÁC NGUYÊN TẮC KẾ TOÁN CƠ BẢN

Cơ sở dồn tích

03. Mọi nghiệp vụ kinh tế, tài chính của doanh nghiệp liên quan đến tài sản, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí phải được ghi sổ kế toán vào

thời điểm phát sinh, không căn cứ vào thời điểm thực tế thu hoặc thực tế chi tiền hoặc tương đương tiền. Báo cáo tài chính lập trên cơ sở dồn tích phản ánh tình hình tài chính của doanh nghiệp trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

Hoạt động Liên tục

04. Báo cáo tài chính phải được lập trên cơ sở giả định là doanh nghiệp đang hoạt động liên tục và sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai gần, nghĩa là doanh nghiệp không có ý định cũng như không buộc phải ngừng hoạt động hoặc phải thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình. Trường hợp thực tế khác với giả định hoạt động liên tục thì báo cáo tài chính phải lập trên một cơ sở khác và phải giải thích cơ sở đã sử dụng để lập báo cáo tài chính.

Giá gốc

05. Tài sản phải được ghi nhận theo giá gốc. Giá gốc của tài sản được tính theo số tiền hoặc khoản tương đương tiền đã trả, phải trả hoặc tính theo giá trị hợp lý của tài sản đó vào thời điểm tài sản được ghi nhận. Giá gốc của tài sản không được thay đổi trừ khi có quy định khác trong chuẩn mực kế toán cụ thể.

Phù hợp

06. Việc ghi nhận doanh thu và chi phí phải phù hợp với nhau. Khi ghi nhận một khoản doanh thu thì phải ghi nhận một khoản chi phí tương ứng có liên quan đến việc tạo ra doanh thu đó. Chi phí tương ứng với doanh thu gồm chi phí của kỳ tạo ra doanh thu và chi phí của các kỳ trước hoặc chi phí phải trả nhưng liên quan đến doanh thu của kỳ đó.

Nhất quán

07. Các chính sách và phương pháp kế toán doanh nghiệp đã chọn phải được áp dụng thống nhất ít nhất trong một kỳ kế toán năm. Trường hợp có thay đổi chính sách và phương pháp kế toán đã chọn thì phải giải trình lý do và ảnh hưởng của sự thay đổi đó trong phần thuyết minh báo cáo tài chính.

Thận trọng

08. Thận trọng là việc xem xét, cân nhắc, phán đoán cần thiết để lập các ước tính kế toán trong các điều kiện không chắc chắn. Nguyên tắc thận trọng đòi hỏi:

- a) Phải lập các khoản dự phòng nhưng không lập quá lớn;
- b) Không đánh giá cao hơn giá trị của các tài sản và các khoản thu nhập;
- c) Không đánh giá thấp hơn giá trị của các khoản nợ phải trả và chi phí;
- d) Doanh thu và thu nhập chỉ được ghi nhận khi có bằng chứng chắc chắn về khả năng thu được lợi ích kinh tế, còn chi phí phải được ghi nhận khi có bằng chứng về khả năng phát sinh chi phí.

Trọng yếu

09. Thông tin được coi là trọng yếu trong trường hợp nếu thiếu thông tin hoặc thiếu